

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM⁽¹⁾
(Ngày 20 tháng 11 năm 2024)⁽²⁾

I. THÔNG TIN CHUNG

1. 1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Huỳnh Thị Nhị Ngày tháng năm sinh: 18/10/1980
- Chức vụ/chức danh công tác: Phó hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường MN Hoa Mai
- Nơi thường trú: 114/9 đường ĐX 002 khu 3 phường phú Mỹ TPTDM-BD
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 074180003330 ngày cấp 10/05/2021 nơi cấp Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập: Ly hôn

- Họ và tên:..... Ngày tháng năm sinh:
- Nghề nghiệp:
- Nơi làm việc⁽⁴⁾:
- Nơi thường trú:
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: ngày cấp..... nơi cấp

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: Huỳnh Thông Phương Ngày tháng năm sinh: 8/10/2001
- Nơi thường trú: 114/9, Tổ 15, khu 3 phường phú Mỹ TPTDM-BD
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 074201002781 ngày cấp 15/01/2023 nơi cấp Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

3.2. Con thứ hai (trở lên):

- Họ và tên: Huỳnh Hoàng Phúc Ngày tháng năm sinh: 17/01/2006
- Nơi thường trú: 114/9, Tổ 15, khu 3 phường phú Mỹ TPTDM-BD
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 074206010784 ngày cấp 13/5/2021 nơi cấp Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.



II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Khu Phố 4, Phường Minh Hưng, Thị Xã Chơn Thành, Tỉnh Bình Phước
- Diện tích⁽⁹⁾: 1016,9m
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 4.200.000.000(Bốn tỷ hai trăm triệu)
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận DH 934683, của sổ tài nguyên và môi trường Tỉnh Bình Phước cấp ngày 10 tháng 11 năm 2022. Cấp cho Bà Huỳnh Thị Nhị
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Hùn vốn 1 tỷ 4 (Hiện tại đang thế chấp ngân hàng vay 1 tỷ250 triệu)

1.1.2. Thửa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thửa thứ nhất.

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Ấp Phước Hưng, Xã Phước Vinh, huyện Châu Thành, Tỉnh Tây Ninh
- Diện tích⁽⁹⁾: 1010 m
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 250.000.000(Hai trăm năm mươi triệu)
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận ĐĐ 770285, của sổ tài nguyên và môi trường Tỉnh Tây Ninh cấp ngày 27 tháng 01 năm 2022. Cấp cho Bà Huỳnh Thị Nhị
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Đứng tên dùm

1.1.3. Thửa thứ 3 (trở lên): Kê khai tương tự như thửa thứ nhất.

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Ấp Thạnh Lợi, Xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên, Tỉnh Tây Ninh
- Diện tích⁽⁹⁾: 432,4 m
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 125.000.000(Một trăm hai lăm mươi triệu)
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận DG 630167, của sổ tài nguyên và môi trường Tỉnh Tây Ninh cấp ngày 27 tháng 06 năm 2022. Cấp cho Bà Huỳnh Thị Nhị
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Đứng tên dùm

1.1.4. Thửa thứ 4 (trở lên): Kê khai tương tự như thửa thứ nhất.

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Ấp Thạnh Phước, Xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên, Tỉnh Tây Ninh
- Diện tích⁽⁹⁾: 1198 m
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 147.000.000(Một trăm bốn mươi bảy triệu)
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 12890, của sổ tài nguyên và môi trường Tỉnh Tây Ninh cấp ngày 24 tháng 03 năm 2023. Cấp cho Bà Huỳnh Thị Nhị

zh

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 12890, của sổ tài nguyên và môi trường Tỉnh Tây Ninh cấp ngày 24 tháng 03 năm 2023. Cấp cho Bà Huỳnh Thị Nhị

- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Đúng tên dùm

1.1.5. Thửa thứ 5 (trở lên): Kê khai tương tự như thửa thứ nhất.

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Ấp Tân Hội, Xã Tân Thành, huyện Bù Đốp, Tỉnh Bình Phước

- Diện tích⁽⁹⁾: 946.9 m

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 1.450.000.000(Một tỷ bốn trăm năm mươi triệu)

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 05491, của sổ tài nguyên và môi trường Tỉnh Bình Phước cấp ngày 22 tháng 08 năm 2022. Cấp cho Bà Huỳnh Thị Nhị

- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Đúng tên dùm

1.1.6. Thửa thứ 6 (trở lên): Kê khai tương tự như thửa thứ nhất.

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Xã An Lập, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương

- Diện tích⁽⁹⁾: 989.1 m

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 5000.000.000(Năm tỷ đồng)

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 07111, của sổ tài nguyên và môi trường Tỉnh Bình Dương cấp ngày 04 tháng 05 năm 2021. Cấp cho Bà Huỳnh Thị Nhị

- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Hùn vốn 1.750.000.000 (Hiện đang thế chấp ngân hàng vay 1 tỷ)

1.1.7. Thửa thứ 7 (trở lên): Kê khai tương tự như thửa thứ nhất.

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Phường Tân Thiện, Thành Phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước

- Diện tích⁽⁹⁾: 115 m và 105m(đúng tên dùm

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 820.000.000(Tám trăm hai mươi triệu) và 730.000.000(Bảy trăm ba mươi triệu)

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Đất dự án chưa có sổ

- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Đúng tên dùm 1 lô diện tích 105 m

1.2. Các loại đất khác⁽¹³⁾: Không

1.2.1. Thửa thứ nhất:

- Loại đất: Cây lâu năm Địa chỉ: Xã Định An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương

- Diện tích: 12. 727 m

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 1.200.000.000(Một tỷ hai trăm triệu đồng)

2/2

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CN 08436, của chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai Huyện Dầu Tiếng cấp ngày 03 tháng 07 năm 2023. Cấp cho Bà Huỳnh Thị Nhị

- Thông tin khác (nếu có): Hùn vốn 300.000.000 triệu (tiền vay ngân hàng)

1.2.2. Thửa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thửa thứ nhất.

- Loại đất: Cây lâu năm Địa chỉ: Ấp 4, xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

- Diện tích: 1003.1 m

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 700.000.000(Bảy trăm triệu đồng)

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 09100, của Sở tài nguyên môi trường Tỉnh Tây Ninh cấp ngày 08 tháng 02 năm 2023. Cấp cho Bà Huỳnh Thị Nhị

- Thông tin khác (nếu có): Đứng tên dùm

1.2.3. Thửa thứ nhất:

- Loại đất: Cây lâu năm Địa chỉ: Ấp Bàu Dầu, Xã Định An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương

- Diện tích: 1.106.2 m

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 850.000.000(Tám trăm năm mươi triệu đồng)

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 02841, của Sở tài nguyên và môi trường Tỉnh Bình Dương cấp ngày 06 tháng 11 năm 2019. Cấp cho Bà Huỳnh Thị Nhị

- Thông tin khác (nếu có): Hùn vốn 250.000.000 triệu

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: . Số nhà 114/9 khu 3 đường DX 002 Phường Phú Mỹ TPTDM-BD

- Loại nhà⁽¹⁴⁾: Nhà ở riêng lẻ

- Diện tích sử dụng ⁽¹⁵⁾: 214,7 m trong đó đất ở đô thị 106,6 m đất trồng cây lâu năm 108,1 m

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 4.500.000.000(Bốn tỷ năm trăm triệu)

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 01140. của UBND Thị xã Thủ Dầu Một- Tỉnh Bình Dương cấp ngày 06 tháng 07 năm 2010. Cấp cho Bà Huỳnh Thị Nhị

- Thông tin khác (nếu có): Cấp công trình nhà ở và nhà trọ (Đang cho thuê). Đất cha mẹ cho và hiện tại đang thế chấp vay ngân hàng 3 tỷ.

2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như nhà thứ nhất.

Thị Nhị

- Địa chỉ: Ấp Đồng Trai, xã Định Hiệp, huyện Dầu Tiếng, Tỉnh BD.
- Loại nhà⁽¹⁴⁾: Nhà ở riêng lẻ
- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: 498 m
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 3.200.000.000 (Ba tỷ hai trăm triệu)
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 04290. Sổ tài nguyên và môi trường - Tỉnh Bình Dương cấp ngày 20 tháng 06 năm 2019. Cấp cho Bà Huỳnh Thị Nhị
- Thông tin khác (nếu có): Cấp công trình nhà ở đang cho thuê. Hiện tại đang làm hồ sơ thế chấp ngân hàng vay 1 tỷ 500 triệu

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾: Không

2.2.1. Công trình thứ nhất:

- Tên công trình:..... Địa chỉ:
- Loại công trình:..... Cấp công trình:
- Diện tích:
- Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- Thông tin khác (nếu có):

2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như công trình thứ nhất.

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾:

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾:

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾:

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất:

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾: Không

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾

- Không

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):

6.1. Cổ phiếu: Không

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.2. Trái phiếu: Không

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.3. Vốn góp⁽²²⁾: Không

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾: Không

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:.....

- Tên giấy tờ có giá:..... Giá trị:.....

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾:

- Tên tài sản: Xe Enlentra Số đăng ký: 61A-685.48 Giá trị: 750.000.000

- Tên tài sản: Xe Máy Số đăng ký: 61B1-797.78 Giá trị: 42.000.000 đ

- Tên tài sản: Xe Máy Đerim Số đăng ký: Không nhớ

- Tên tài sản: Xe Máy Số đăng ký: 61AA-141.98 Giá trị: 25.000.000 đ

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾: Không

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾.

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾:

- Tên chủ tài khoản:, số tài khoản:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾:

- Tổng thu nhập của người kê khai: Lương 248.856.000 triệu /năm

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): Không

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: 52.663.200/năm

thl

- Tổng các khoản thu nhập chung: 488.856.000./năm

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM ⁽²⁹⁾ (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác 2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. - Tiền vay - Gửi tiết kiệm tại ngân hàng PV com 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp	+	1.750.000.000	- Hùn và đứng tên dùm(tài sản mua hùn từ vay vốn ngân hàng)
	+	30.000.000	- Hùn và đứng tên dùm(tài sản mua hùn từ vay vốn ngân hàng)
	Cầm cố sổ đất	9.000.000.000 tỷ	- Mua đất
	1 sổ tiết kiệm	1.000.000.000 tỷ	- Đắt tên gửi dùm bạn

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác 7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...). - Mua 01 xe máy, bản số 61-AA 141.98 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác). 8. Tài sản ở nước ngoài. 9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽³²⁾.	01 xe +	25.000.000 triệu 248.856.000 triệu	Mua mới - Thu nhập từ lương và các khoản phụ cấp 248.856.000 triệu
--	-----------------------	--	--

Phủ Mỹ, ngày 29 tháng 11 năm 2024

NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI

Tổ trưởng văn phòng

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)


Trần Thị Huyền

Phủ Mỹ, ngày 10 tháng 12 năm 2024

NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)


Huỳnh Thị Nhị